

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2021/HSST
Ngày: 12/5/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T- TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo.

Bà Nguyễn Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Xuân – Thư ký tòa án nhân dân
Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố T tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 206/2021/TLST-HS ngày 06/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Thế D, sinh năm 1975 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Đội 1, xã Hoàng Th, huyện Hoàng H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 08/12; Con ông: Lê Thế V (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H1 (đã chết); Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1980, có 02 con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Từ ngày 10/03/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 6h30 phút ngày 26/2/2021 Tổ công tác Công an phường Đ, TP T, tỉnh Thanh Hóa làm nhiệm vụ tại khu vực đường Hàm Ng gầm cầu B, phường Đ, TP T phát hiện Lê Thế D có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với Lê Thế D, D đã tự giác giao nộp có 01 gói nilong màu xanh, kích thước (1x1,5)cm,

bên trong là giấy trắng có dòng kẻ chứa các chất cục bột màu trắng mà D đang cầm ở tay trái. D khai nhận đó là 01 gói heroine vừa mua với mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thế D khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do bản thân nghiện ma túy, vào hồi 6 giờ 30 phút ngày 26/2/2021 D một mình đi xe lai đến khu vực gầm cầu B, đường Hàm Ng, phố T, phường Đ rồi xuống xe đi bộ hỏi mua của một người thanh niên không quen biết (khoảng 30 tuổi, dáng gầy giống người nghiện) 01 gói heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được Hêrôine, D cầm gói Hêrôine bên tay trái rồi đang tìm xe lai để về thì bị Công an phường Đ kiểm tra, phát hiện, thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 920/PC09 ngày 02/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất cục bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,128g (không phẩy một hai tám gam) loại heroine.

Căn cứ lời khai của Lê Thế D về người đàn ông bán 01 gói Heroine cho D tại khu vực gầm cầu B, đường Hàm Ng, phường Đ. Cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực này không ai có đặc điểm như D khai. Việc D mua mà túy tại khu vực trên, mua của ai không có ai chứng kiến, cũng không có tài liệu nào chứng minh nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

* Tại bản Cáo trạng số 102/CTr-VKS ngày 05 tháng 04 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Lê Thế D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.
- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định số ma túy trên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về tang vật: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, Lời nói sau cùng đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra và các vật chứng thu được trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ và cơ sở để kết luận: Vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày 26/02/2021 tại khu vực khu vực đường Hàm Ng, gầm cầu B, phường Đ, TP T. Tổ công tác Công an phường Đ, TP.Thanh Hóa làm nhiệm vụ đã phát hiện và bắt quả tang Lê Thế D đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có khối lượng là 0,128g (không phẩy một hai tám gam) loại Heroine.

Bị cáo nhận thức được việc “tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Khi phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 BLHS. Ý thức chủ quan của bị cáo là tàng trữ ma túy để sử dụng nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Vì vậy, hành vi của bị cáo Lê Thế D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã ngang nhiên mua ma túy về sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng không có tính chất vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Xét số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T theo Biên bản giao nhận vật chứng số 133/THA ngày 08/4/2021. Đây là chất nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên căn cứ vào Điều 47, Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án, phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thế D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Lê D Thế 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 10/3/2021.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Số ma túy trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng số 133/THA ngày 08/4/2021.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Thi hành án HS, DS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Long

